

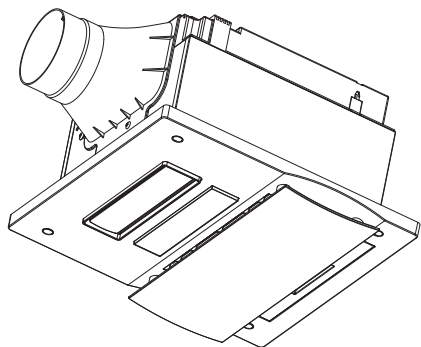
## INSTALLATION AND OPERATING INSTRUCTIONS

### HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT VÀ VẬN HÀNH

#### Thermo Ventilator

#### Máy sưởi có chức năng thông gió

Model No. **FV-30BG3**  
Số model



#### CONTENTS

SAFETY INSTRUCTIONS.....	2
INSTALLATION INSTRUCTIONS.....	2~4
INSTALLATION REQUIREMENTS.....	5~6
SUPPLIED ACCESSORIES.....	6
PART NAMES AND DIMENSIONS.....	7
WORK BEFORE INSTALLATION.....	7~8
HOW TO INSTALL.....	8~15
TEST RUN.....	16
FUNCTION OF REMOTE CONTROL.....	16~17
HOW TO USE VENTILATION FUNCTION.....	17
HOW TO USE TIMER FUNCTION.....	18
HOW TO USE AIR DIRECTION FUNCTION.....	19
HOW TO USE HEATING FUNCTION.....	20
HOW TO USE DRYING FUNCTION.....	21
MODE BUTTON PANEL ON MAIN BODY.....	22
USE AND MAINTENANCE INSTRUCTIONS.....	23~24
MAINTENANCE.....	25~26
ANTIBACTERIAL FUNCTION.....	26
TROUBLESHOOTING.....	27
WIRING DIAGRAM.....	27
SPECIFICATIONS.....	BACK COVER

#### MỤC LỤC

HƯỚNG DẪN AN TOÀN .....	2
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT .....	2~4
YÊU CẦU LẮP ĐẶT .....	5~6
PHỤ KIỆN ĐI KÈM .....	6
TÊN BỘ PHẬN VÀ KÍCH THƯỚC .....	7
CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT .....	7~8
CÁCH LẮP ĐẶT .....	8~15
CHẠY THỬ .....	16
CHỨC NĂNG CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA..	16~17
CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG THÔNG GIÓ .....	17
CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG HẸN GIỜ .....	18
CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG ĐIỀU HƯỚNG GIÓ .....	19
CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG Sưởi ẤM .....	20
CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG HONG KHÔ .....	21
BẢNG NÚT CHẾ ĐỘ TRÊN THÂN MÁY CHÍNH ...	22
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO TRÌ .....	23~24
BẢO TRÌ .....	25~26
CHỨC NĂNG KHÁNG KHUẨN .....	26
XỬ LÝ SỰ CỐ .....	27
SƠ ĐỒ NỐI DÂY .....	27
THÔNG SỐ KỸ THUẬT .....	VỎ SAU

Warranty card attached

Thẻ bảo hành đi kèm

Thank you for purchasing this Panasonic product.

Please read these instructions carefully before attempting to install, operate or service the Panasonic product. Please carefully read "INSTALLATION INSTRUCTIONS" (P.2~4) of this instructions before installation. Failure to comply with instructions could result in personal injury or property damage. Please explain to users how to operate and maintain the product after installation, and this booklet should be presented to users. Please carefully read "USE AND MAINTENANCE INSTRUCTIONS" (P.23~24) of this instructions before operation. Please retain this booklet for future reference. Make sure that the correct information is written on the warranty card, including the date of purchase and the name of the distributor. Keep the warranty card in a safe place along with the instructions for future reference.

Xin cảm ơn bạn đã mua sản phẩm Panasonic này.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi lắp đặt, vận hành hoặc sử dụng sản phẩm Panasonic. Vui lòng đọc kỹ phần "HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT" (Trang 2~4) trong sách hướng dẫn này trước khi tiến hành lắp đặt. Việc không tuân thủ các hướng dẫn có thể khiến xảy ra thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản. Vui lòng giải thích cho người dùng cách vận hành và bảo trì sản phẩm sau khi lắp đặt và nên gửi sách hướng dẫn này cho người dùng. Vui lòng đọc kỹ phần "HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO TRÌ" (Trang 23~24) trong sách hướng dẫn này trước khi sử dụng. Hãy giữ lại sách hướng dẫn này để tham khảo trong tương lai. Phải đảm bảo thông tin ghi trên thẻ bảo hành phải chính xác, bao gồm ngày mua và tên của nhà phân phối. Bảo quản thẻ bảo hành ở nơi an toàn cùng với hướng dẫn để tham khảo trong tương lai.

# SAFETY INSTRUCTIONS HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Please observe strictly  
Vui lòng tuân thủ nghiêm ngặt

- Disconnect power supply before maintenance.  
Ngắt kết nối nguồn điện trước khi bảo trì.
- This product is not intended for use by persons (including children) with reduced physical, sensory or mental capabilities, or lack of experience and knowledge, unless they have been given supervision or instruction concerning use of the product by a person responsible for the safety. Children should be supervised to ensure that they do not play with the product.  
Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm năng lực thể chất, tinh thần hoặc giác quan hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về an toàn giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị này. Trẻ em phải được giám sát để không đùa nghịch với sản phẩm.

The following instructions should be strictly observed in order to prevent injury to the users and other people, or damage to property.

Các hướng dẫn sau đây cần được tuân thủ nghiêm ngặt để ngăn ngừa xảy ra thương tích cho người dùng và người khác, hoặc gây thiệt hại cho tài sản.

- The degrees of injury or damage that can occur when the instructions are ignored and if the product is not used properly have been classified and described by the following indications.  
Mức độ thương tích hoặc thiệt hại có thể xảy ra nếu không tuân thủ các hướng dẫn và sử dụng sản phẩm không đúng cách đã được phân loại và mô tả theo các chỉ dẫn sau.



This indication means: Must be treated seriously that this may result in death or serious injury.

Dấu hiệu này có nghĩa là: Phải tuân thủ nghiêm túc, nếu không có thể dẫn đến tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng.



This indication means: Must be treated seriously that this may result in injury or physical damage.

Dấu hiệu này có nghĩa là: Phải tuân thủ nghiêm túc, nếu không có thể dẫn đến tổn thương hoặc thiệt hại vật chất.

- Types of instructions that should be observed have been classified and described by the following pictorial symbols.

Các loại hướng dẫn cần được tuân thủ đã được phân loại và mô tả bằng các ký hiệu hình ảnh sau đây.



This symbol indicates the item is "PROHIBITED" to do.

Biểu tượng này chỉ ra các hành động bị "CẤM" thực hiện.



This symbol indicates the "COMPULSORY" item that must be followed without failure.

Biểu tượng này chỉ ra các hành động "BẮT BUỘC" phải tuân thủ chính xác.



This symbol indicates the item is "CAUTION".

Biểu tượng này chỉ ra các hành động cần "CHÚ Ý".

## INSTALLATION INSTRUCTIONS HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



- The product must be grounded.  
Sản phẩm phải được nối đất.



Otherwise, it may cause electric shock when there is any trouble or electric leakage.

Nếu không, có thể gây ra sốc điện khi có sự cố hoặc rò rỉ điện.

- Make sure the power cord is installed firmly.

Hãy chắc chắn rằng dây nguồn đã được cắm chặt.



Otherwise, a fire may be caused.

Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

# INSTALLATION INSTRUCTIONS

## HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



### WARNING

### CẢNH BÁO

- Please select 60227 IEC 53 ordinary polyvinyl chloride sheathed cord. Nominal cross-sectional area of conductors is  $3 \times 1.5 \text{ mm}^2$ .

**Vui lòng chọn dây có vỏ bọc nhựa PVC thông thường 60227 IEC 53. Tiết diện danh định của dây dẫn là  $3 \times 1,5 \text{ mm}^2$ .**



Otherwise, it may be on fire.  
Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

- Installation and wiring should be done by authorized person. (Wiring is required to follow the local wiring regulations.)

**Việc lắp đặt và nối dây nên được thực hiện bởi người có chuyên môn. (Cần nối dây để tuân thủ các quy định về nối dây cục bộ.)**



Otherwise, a fire may be caused.  
Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

- Disconnect power source before working on the product.

**Vui lòng ngắt nguồn điện trước khi thao tác trên sản phẩm.**



Otherwise, an electric shock may be caused.  
Nếu không, có thể gây điện giật.

- To avoid danger arising from wrong resetting of the thermal circuit breaker, the product can not be powered by using an external switch. For example, by a timer or connecting to a circuit that is connected/disconnected through timing of a universal part.

**Để tránh nguy hiểm phát sinh từ việc đặt lại bộ ngắt mạch nhiệt sai cách, sản phẩm không thể được cấp nguồn bằng cách sử dụng một công tắc bên ngoài. Ví dụ, bằng một bộ hẹn giờ hoặc kết nối với một mạch được kết nối/ngắt kết nối thông qua cơ chế định thời gian của một bộ phận phổ quát.**



Otherwise, a fire may be caused.  
Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

- Do not install the product near curtains and other flammable materials. **Không lắp đặt sản phẩm gần rèm cửa và các vật liệu dễ cháy khác.**



Otherwise, combustibles may be inflamed.  
Nếu không, các chất dễ cháy có thể bị bắt lửa.

- Please install a suitable all-pole switch which the contact separation is more than 3 mm. Please install the all-pole switch out of the bathroom where it is easily controlled.

**Vui lòng lắp đặt một công tắc toàn cực phù hợp với khoảng cách tiếp xúc lớn hơn 3 mm.**

**Vui lòng lắp đặt công tắc toàn cực ngoài phòng tắm, nơi có thể kiểm soát dễ dàng.**



Otherwise, it may cause a short circuit, thus resulting a fire.  
Nếu không, nó có thể gây đoản mạch, do đó gây ra hỏa hoạn.

- Do avoid the back-flow of gas into the room from the open flue of flammable gas or other open-fire appliances.

**Không để dòng khí chảy ngược vào phòng từ ống dẫn khí dễ cháy hoặc ống khói của các thiết bị đốt lửa khác.**



Otherwise, a fire may be caused.  
Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

- The product is installed so that switches cannot be touched by a person in the bath or shower.

**Sản phẩm được lắp đặt sao cho người dùng không thể chạm vào công tắc khi trong bồn tắm hay khi tắm vòi hoa sen.**



Otherwise, an electric shock may be caused.  
Nếu không, có thể gây điện giật.

- Do not install the product as the method which is not approved in the instruction.

**Không lắp đặt sản phẩm theo phương thức chưa được thông qua trong hướng dẫn.**



Otherwise, unreliable installation may be caused and thus the product may fall off, resulting in injuries.

Mặt khác, việc lắp đặt không đáng tin cậy có thể xảy ra và do đó sản phẩm có thể bị rơi, gây ra thương tích.

# INSTALLATION INSTRUCTIONS

## HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT



### WARNING

### CẢNH BÁO

- The product can not be located just below a power outlet socket.

**Không được đặt sản phẩm ngay bên dưới ổ cắm điện.**



Otherwise, a fire may be caused.  
Nếu không, có thể gây ra hỏa hoạn.

- Do not operate the product other than the rated voltage (220 V~ 50 Hz).  
**Không vận hành sản phẩm khác với điện áp định mức (220 V~ 50 Hz).**



Otherwise, it may cause damages to the product or a fire.  
Nếu không, có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây cháy.



### CAUTION

### CHÚ Ý

- Do not reconstruct this product.

**Không được sửa đổi sản phẩm này.**



Otherwise, it may cause damage to the product or personal injury.  
Nếu không, có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây ra thương tích cá nhân.

- Do fix this product tightly.

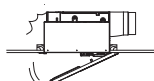
**Phải lắp sản phẩm này thật chắc chắn.**



Otherwise, it may fall off to cause personal injury.  
Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.

- Components must be installed tightly.

**Các bộ phận phải được lắp đặt chắc chắn.**



Otherwise, it may fall off to cause personal injury.  
Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.

- The special-purpose or dedicated parts, such as mounting fixtures, must be used if such parts are provided.

**Các bộ phận đặc biệt hoặc riêng biệt như các thiết bị lắp phải được sử dụng nếu các bộ phận đó được cung cấp.**



Otherwise, it may fall off to cause personal injury.  
Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.

- The building structure and suspender which are used to installed product must have sufficient installation strength and support more than 5 times weight of the product. They must be reinforced if their strength can not be sure.

**Cấu trúc tòa nhà và hệ thống treo được sử dụng để lắp đặt sản phẩm phải có đủ cường độ lắp đặt và có thể chống đỡ được trọng lượng lớn hơn gấp 5 lần trọng lượng của sản phẩm. Phải gia cố tòa nhà và hệ thống treo nếu không chắc chúng có thể chống đỡ được hay không.**



Otherwise, it may fall off to cause personal injury.  
Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.

- Please ensure two persons perform the installation of the product.

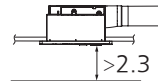
**Hãy đảm bảo có hai người để thực hiện việc lắp đặt sản phẩm.**



Otherwise, it may fall off to cause personal injury.  
Nếu không, sản phẩm có thể rơi và gây thương tích.

- Install this product over 2.3 m above the floor.

**Hãy lắp đặt sản phẩm này cao hơn sàn nhà 2,3 m.**

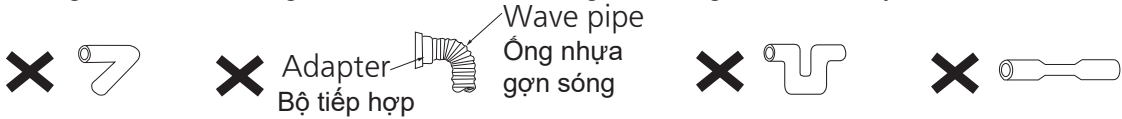


Avoiding any accidents  
Tránh mọi tai nạn

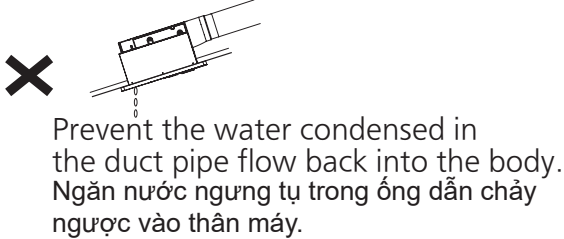
# INSTALLATION REQUIREMENTS

## YÊU CẦU LẮP ĐẶT

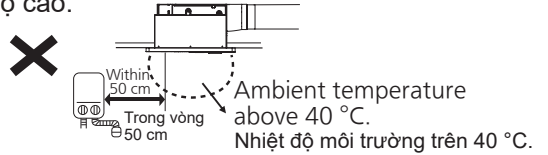
- Do not form the duct as shown below:  
Không được tạo các ống dẫn thành các hình dạng như trong hình dưới đây:



- Do not install onto slanting ceiling.  
Không lắp đặt trên trần nghiêng.



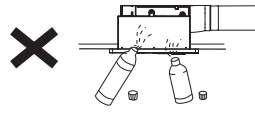
- Do not install the product in places with high temperature.  
Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi có nhiệt độ cao.



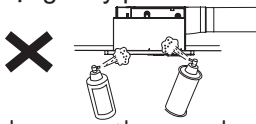
- Do not install the product in steam sauna bathroom.  
Không lắp đặt sản phẩm này trong phòng tắm xông hơi.



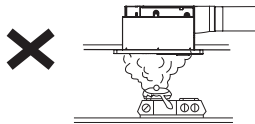
- Do not install the product in the places where the organic solvent is used.  
Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi có sử dụng dung môi hữu cơ.



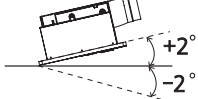
- Do not install the product in the places where the sprayer is used.  
Không lắp đặt sản phẩm này ở những nơi có sử dụng máy phun.



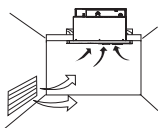
- Do not install the product where it is exposed to oil mist.  
Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi tiếp xúc với hơi dầu.



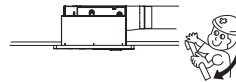
- Please make sure the product is installed horizontally and the deviation angle within the range as below figure.  
Hãy chắc chắn rằng sản phẩm được lắp đặt theo chiều ngang và góc lệch trong phạm vi cho phép như hình dưới đây.



- Please set ventilation holes.  
Vui lòng thiết đặt lỗ thông gió.



- When the ceiling is unable to dismantle, please set a square inspection hole of at least 45 cm (The inspection hole should not be directly under the duct pipe).  
Khi trần nhà không thể tháo dỡ, vui lòng thiết đặt một lỗ kiểm tra vuông kích cỡ tối thiểu 45 cm (Lỗ kiểm tra không được đặt trực tiếp dưới ống dẫn).



Convenience for installation and maintenance.  
Thuận tiện cho việc lắp đặt và bảo trì.

- Do not install this product in a public bath room.  
Không lắp đặt sản phẩm này trong phòng tắm công cộng.

- Do not install this product in a wardrobe.  
Không lắp đặt sản phẩm này trong tủ quần áo.

- The pipe for hanging clothes should be installed at the position of 250 mm apart from the product, please see P.21 for details.  
Ống để treo quần áo nên được lắp đặt ở vị trí cách sản phẩm 250 mm, vui lòng xem Trang 21 để biết thêm chi tiết.




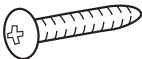

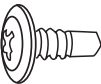



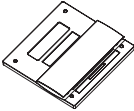




# INSTALLATION REQUIREMENTS

## YÊU CẦU LẮP ĐẶT

- The product is not provided with power cord, all-pole switch and leakage protection switch. Please purchase them in market.  
Dây nguồn, công tắc toàn cực và công tắc chống rò điện không được cung cấp kèm theo sản phẩm. Vui lòng mua những bộ phận này trên thị trường.
- When you install plastic part, do not exert too much strength to fixing the screw, otherwise, the product would be damaged.  
Khi bạn lắp đặt các bộ phận bằng nhựa, không dùng lực quá mạnh để bắt vít, nếu không, sản phẩm sẽ bị hỏng.

# SUPPLIED ACCESSORIES

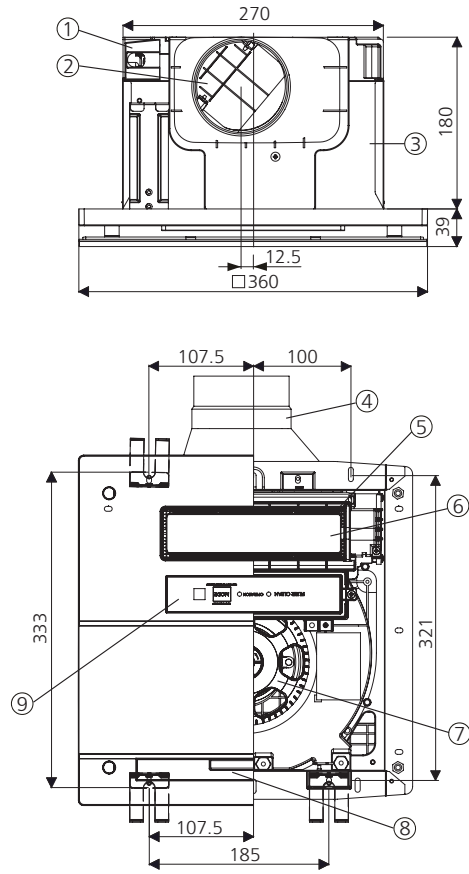
## PHỤ KIỆN ĐI KÈM

No. STT	Drawing Bản vẽ	Name and Purpose Tên và mục đích	Qty Số lượng
①		Machine screw (M4×8, used to install the louver assembly) Vít máy (M4×8, được sử dụng để lắp đặt cụm màn che)	4
②		Self-tapping screw (φ4×20, used to install the main body and adapter and prevent the main body from falling) Vít tự ren (φ4×20, được sử dụng để lắp đặt thân máy chính và bộ tiếp hợp và ngăn thân máy chính rơi xuống)	6
③		Self-tapping screw (φ4×16, used to install the remote control base) Vít tự ren (φ4×16, được sử dụng để lắp đặt bộ điều khiển từ xa)	2
④		Self-tapping screw (φ4×13, used to install the main body and the suspension bracket) Vít tự ren (φ4×13, được sử dụng để lắp đặt thân máy chính và khung treo)	3
⑤		Self-tapping screw (φ4×10, used to install the adapter for ceiling board has not been installed) Vít tự ren (φ4×10, được sử dụng để lắp đặt bộ tiếp hợp cho tấm trần chưa được lắp đặt)	1
⑥		Installation and operating instructions Hướng dẫn lắp đặt và vận hành	1
⑦		Adapter Bộ tiếp hợp	1
⑧		Louver assembly Cụm màn che	1
⑨		Remote control assembly Cụm điều khiển từ xa	1
⑩		R03 (AAA) Manganese battery Pin mangan R03 (AAA)	2
⑪		Suspension bracket Khung treo	3
⑫		Warranty card Thẻ bảo hành	1

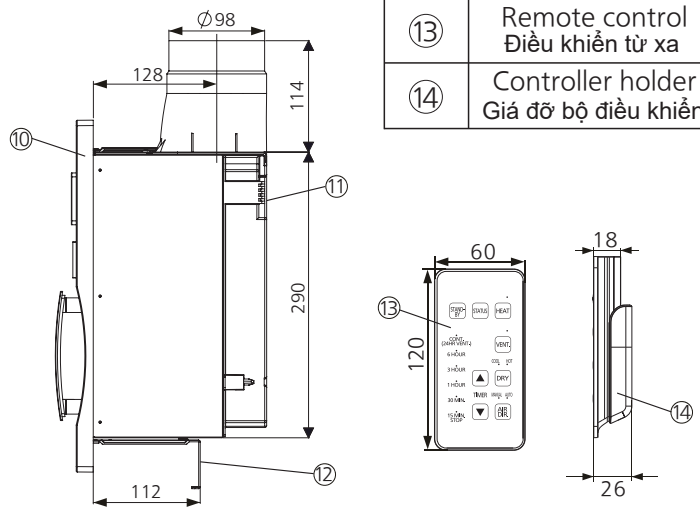
# PART NAME AND DIMENSIONS

## TÊN BỘ PHẬN VÀ KÍCH THƯỚC

Unit: mm  
Đơn vị: mm



No. STT	Part name Tên bộ phận	No. STT	Part name Tên bộ phận
①	Cord cover Nắp dây hộp dây	⑦	Fan Quạt
②	Shutter Màn trập	⑧	Filter assembly Bộ lọc
③	Main body Thân máy chính	⑨	Mode button panel Bảng nút chế độ
④	Adapter Bộ tiếp hợp	⑩	Louver assembly Cụm màn che
⑤	Heater assembly Bộ truyền nhiệt	⑪	PCB cover Vỏ PCB
⑥	Baffle plate Tấm vách ngăn	⑫	Suspension bracket Khung treo
		⑬	Remote control Điều khiển từ xa
		⑭	Controller holder Giá đỡ bộ điều khiển

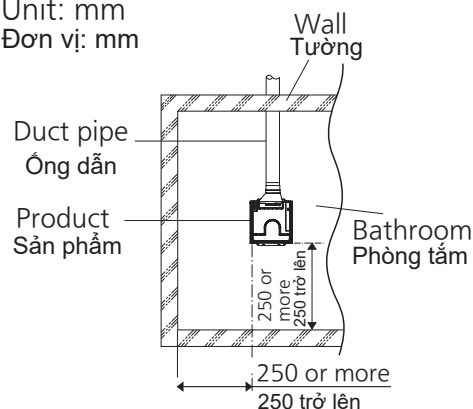


## WORK BEFORE INSTALLATION

### CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

#### 1. Confirmation before installation Xác nhận trước khi lắp đặt

Unit: mm  
Đơn vị: mm



#### Notice Lưu ý

1. Install this product over 200 mm apart from curtains or other flammable materials. (When the mounting hole is adjacent to curtains or other flammable materials, ensure that more than 250 mm gap is required between the hole edge and wall.)  
Lắp đặt sản phẩm này cách rèm cửa hoặc các vật liệu dễ cháy khác trên 200 mm. (Khi lỗ lắp đặt nằm kề bên rèm cửa hoặc các vật liệu dễ cháy khác, phải đảm bảo rằng khoảng cách giữa cạnh lỗ và tường phải hơn 250 mm.)
2. The distance between ceiling board where the product is mounted and ceiling shall be over 200 mm.  
Khoảng cách giữa tấm trần nơi sản phẩm được lắp và trần phải trên 200 mm.
3. Install this product over 250 mm apart from walls.  
Hãy lắp đặt sản phẩm này cách tường hơn 250 mm.
4. Please reserve a sufficient length of the power cord for easy installation.  
Hãy dự trữ dây nguồn đủ dài để có thể lắp đặt dễ dàng.

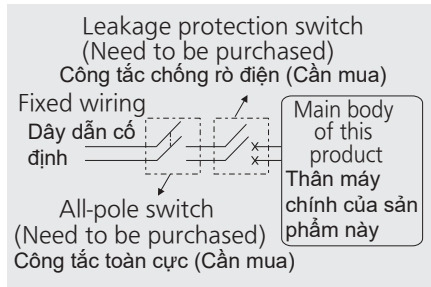
# WORK BEFORE INSTALLATION CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN TRƯỚC KHI LẮP ĐẶT

## 2. Preparation before installation

### Chuẩn bị trước khi lắp đặt

Install an all-pole switch with the contact separation not less than 3 mm and specifications not lower than 220 V-240 V~15 A and a leakage protection switch (with the leakage current lower than 30 mA) between the fixed wiring and the main body of this product.

Lắp đặt công tắc toàn cực với khoảng cách tiếp xúc không nhỏ hơn 3 mm và thông số kỹ thuật không thấp hơn 220 V-240 V~15 A và công tắc chống rò điện (với dòng rò thấp hơn 30 mA) giữa dây dẫn cố định và thân máy chính của sản phẩm này.



## HOW TO INSTALL CÁCH LẮP ĐẶT

### 1. Connecting power cord

#### Kết nối dây nguồn

## WARNING CẢNH BÁO



To avoid electric shock or fire, do not remove the PCB cover.

Để tránh bị điện giật hoặc hỏa hoạn, không được tháo vỏ PCB.



Please select 60227 IEC 53 ordinary polyvinyl chloride sheathed cord. Nominal cross-sectional area of conductors is  $3 \times 1.5 \text{ mm}^2$ .

Vui lòng chọn dây có vỏ bọc nhựa PVC thông thường 60227 IEC 53. Tiết diện danh định của dây dẫn là  $3 \times 1,5 \text{ mm}^2$ .



For the stripping length, please prepare according to the wiring sketch (refer to figure 1). If the stripping length is too long, it may cause short circuit.

Đối với chiều dài tước vỏ dây dẫn, vui lòng chuẩn bị theo bản phác thảo nối dây (tham khảo hình 1). Độ dài tước vỏ dây dẫn quá dài có thể gây đoản mạch.



Do not damage the sheath of the power cord, otherwise an electric shock or short circuit may be caused.

Không làm hỏng vỏ của dây nguồn, nếu không có thể bị điện giật hoặc gây ra đoản mạch.



Strand the core wire together after stripping, then insert them into about 8 mm deep position of the terminal block, ensuring that the part is under the spring slice, and no copper core cord is exposed outside. Make sure that the copper core cords are fixed by screws reliably (the recommended screw fixing torque is  $0.49 \text{ N}\cdot\text{m}$ ) (See Figure 2). Otherwise an electric shock may be caused.

Nối lõi dây lại với nhau sau khi tước vỏ dây dẫn, sau đó chèn chúng vào vị trí sâu khoảng 8 mm của khối thiết bị đầu cuối, đảm bảo rằng bộ phận nằm dưới phần lò xo và không có dây lõi đồng nào lộ ra bên ngoài. Hãy chắc chắn rằng các dây lõi đồng được cố định chắc chắn bằng các ốc vít (mô-men siết vít được khuyến nghị là  $0,49 \text{ N}\cdot\text{m}$ ) (Vui lòng xem Hình 2). Nếu không, có thể gây điện giật.

### Wiring sketch Phác thảo nối dây

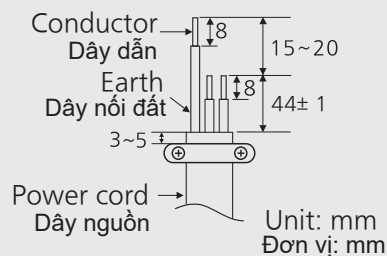


Figure 1  
Hình 1

### Terminal cutaway view Hình vẽ mặt cắt trích thiết bị đầu cuối

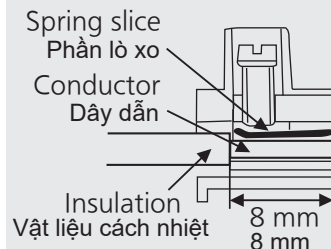
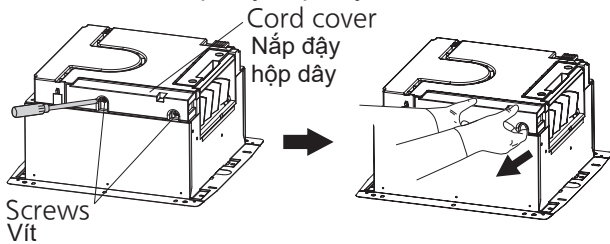


Figure 2  
Hình 2

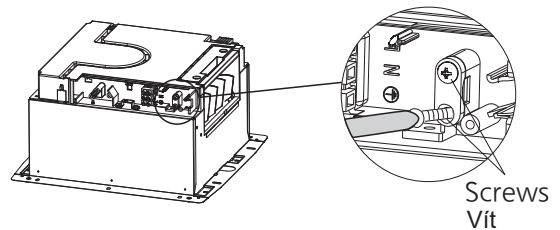


# HOW TO INSTALL CÁCH LẮP ĐẶT

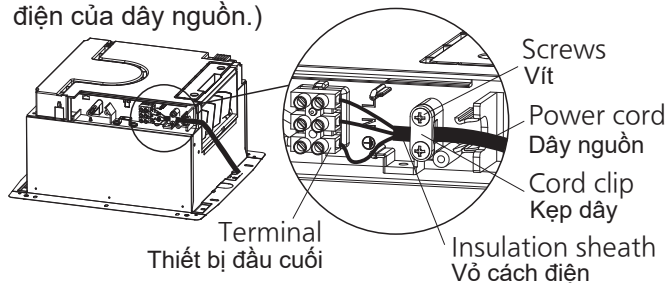
- ① Remove the screws (2 pcs) on the cord cover, then open the cord cover.  
Tháo các ốc vít (2 cái) trên nắp dây hộp dây, sau đó mở nắp dây hộp dây.



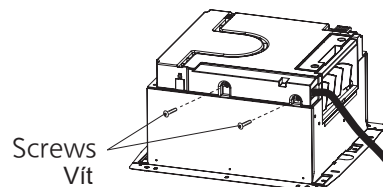
- ② Loosen the screws of the cord clip.  
Nới lỏng các ốc vít của kẹp dây.



- ③ Loosen the screws of the terminal, insert the indoor power cord (not supplied) into the terminal, then tighten the screws. Fix the power cord with the cord clip. (The cord clip must pin the insulation sheath of power cord.)  
Nới lỏng các ốc vít của thiết bị đầu cuối, cắm dây nguồn trong nhà (không được cung cấp) vào thiết bị đầu cuối, sau đó siết chặt các ốc vít. Cố định dây nguồn bằng kẹp dây. (Kẹp dây phải ghim cả vỏ cách điện của dây nguồn.)



- ④ Fix the cord cover by the screws which removed by step ①.  
Cố định nắp dây hộp dây bằng các ốc vít đã tháo ra theo bước ①.



## 2 Main body installation

Lắp đặt thân máy chính

Method 1 ordinary ceiling

Phương pháp 1 Trần thông thường

- ① Make a wooden frame and install it onto the ceiling joist. Ensure that the total thickness of the wooden frame and ceiling should be 20 mm~30 mm. Meanwhile, open a mounting hole in the ceiling board with dimensions as shown in the table below: (unit: mm)

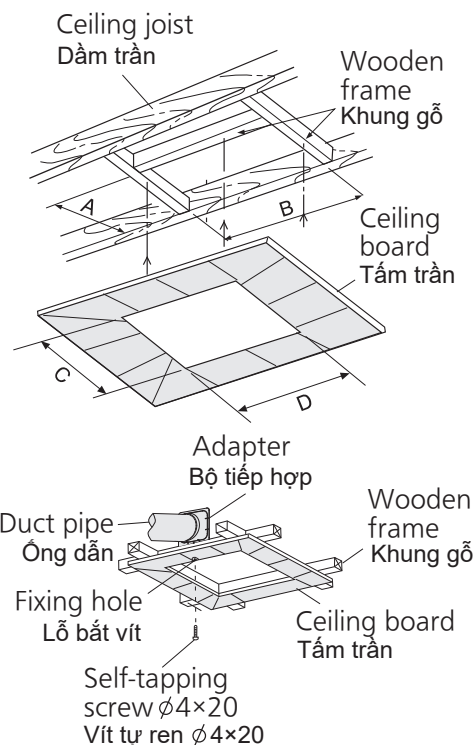
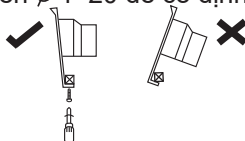
Tạo một khung gỗ và lắp khung lên dầm trần. Đảm bảo rằng tổng độ dày của khung gỗ và trần phải là 20 mm~30 mm.

Trong khi đó, mở một lỗ lắp đặt trên tấm trần với kích thước như trong bảng dưới đây: (đơn vị: mm)

A	B	C	D
300	300	300	300

- ② Install the adapter (make the fixing hole in the middle). Use one  $\phi 4 \times 20$  self-tapping screw to fix the adapter to the ceiling.

Lắp đặt bộ tiếp hợp (tạo lỗ bắt vít ở giữa). Sử dụng một vít tự ren  $\phi 4 \times 20$  để cố định bộ tiếp hợp lên trần nhà.



# HOW TO INSTALL

## CÁCH LẮP ĐẶT

- ③ Connecting the duct pipe → Refer to Section 4. Connecting Duct Pipe on P.14.

Kết nối ống dẫn → Tham khảo Mục 4. Kết nối Ống dẫn trên Tr.14.

- ④ Push the main body upward into the ceiling board and wooden frame by closely leaning against the adapter, clip the clipping position of the adapter into the locating slot of the main body (otherwise, may have air leakage), and fix the main body with four  $\phi 4 \times 20$  self-tapping screws.

Đẩy thân máy chính hướng lên trên tấm trần và khung gỗ bằng cách dựa sát vào bộ tiếp hợp, kẹp vị trí kẹp của bộ tiếp hợp vào khe định vị của thân máy chính (nếu không, có thể bị rò rỉ không khí) và cố định thân máy chính bằng bốn vít tự ren  $\phi 4 \times 20$ .

### Notice Lưu ý

Please be careful not to pinch the cord, when push upward the main body.

Hãy cẩn thận không kẹp dây dẫn khi đẩy thân máy chính lên trên.

- ⑤ Use one  $\phi 4 \times 20$  self-tapping screw to fix the adapter. Be sure to fix this screw because it can prevent the main body from falling off the ceiling board.

Sử dụng một vít tự ren  $\phi 4 \times 20$  để cố định bộ tiếp hợp. Hãy chắc chắn rằng ốc vít này đã được siết chặt bởi vì ốc vít này có thể ngăn thân máy chính rơi khỏi tấm trần.

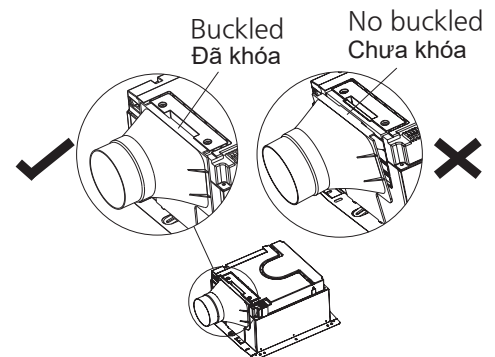
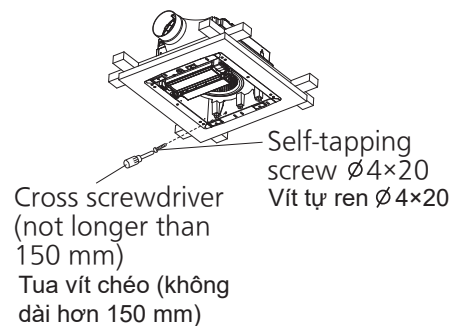
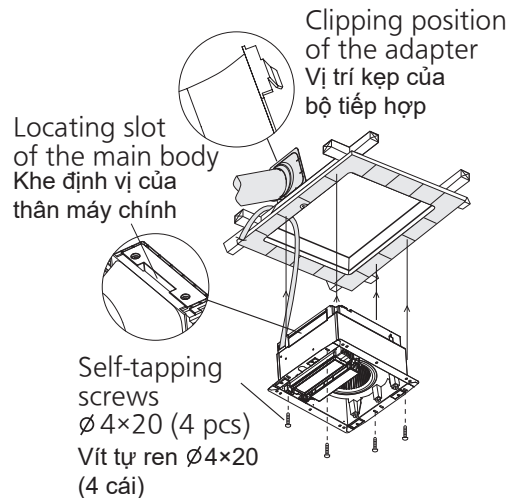
- ⑥ After completion of the installation work, be sure the condition between the main body and the adapter is proper. It can be checked from the inspection hole.

Sau khi hoàn thành công việc lắp đặt, hãy chắc chắn rằng vị trí của thân máy chính và bộ tiếp hợp là hoàn toàn khớp với nhau. Có thể kiểm tra điều này từ lỗ kiểm tra.

### Notice Lưu ý

If adapter fails to cling to the main body, it may cause air leakage.

Nếu bộ tiếp hợp không bám vào thân máy chính có thể gây ra rò rỉ không khí.



## 2 Main body installation

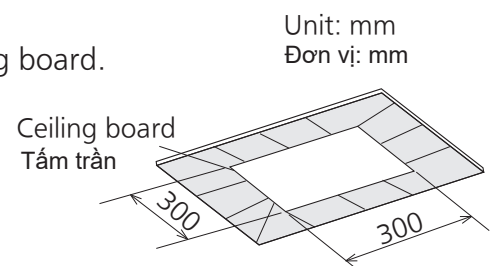
### Lắp đặt thân máy chính

#### Method 2 Ordinary ceiling mounting

#### Phương pháp 2 Lắp trần thông thường

- ① Open a 300 mm  $\times$  300 mm mounting hole in the ceiling board.

Mở một lỗ lắp đặt kích cỡ 300 mm  $\times$  300 mm trên tấm trần.

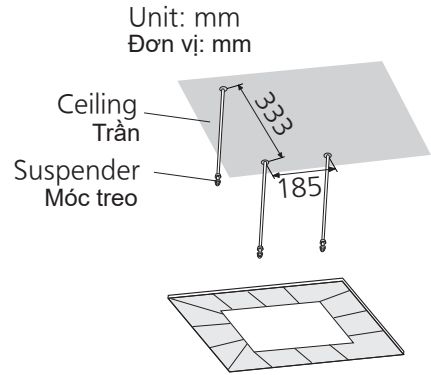


# HOW TO INSTALL

## CÁCH LẮP ĐẶT

- ② Fix the suspenders (M8 or M10, need to be purchased) on the ceiling according to dimensions on right.

Cố định các móc treo (M8 hoặc M10, cần mua) trên trần nhà theo kích thước trình bày bên phải.



- ③ Install the suspension brackets.  
Lắp đặt khung treo.

- (1) Fix the suspension brackets to the suspenders.  
Cố định các khung treo vào các móc treo.

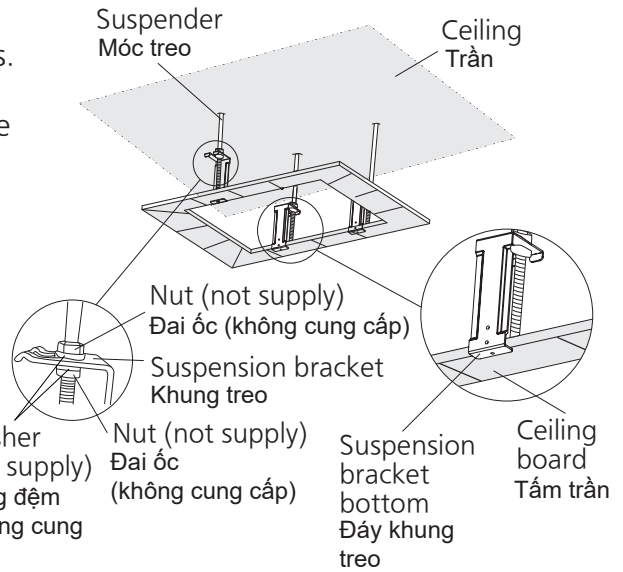
- (2) Adjust the nut on the suspenders to make the suspension bracket bottom cling to the ceiling board.

Điều chỉnh đai ốc trên các móc treo để làm cho đáy khung treo bám vào tấm trần.

**Notice**  
Lưu ý

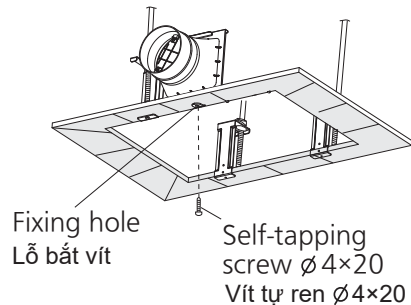
Make sure that the suspension bracket bottom clings to the ceiling board; otherwise the main body cannot be installed successfully.

Hãy chắc chắn rằng đáy khung treo đã bám chắc vào tấm trần; nếu không thì thân máy chính không thể được lắp đặt thành công.



- ④ Fix the adapter to the ceiling board using one of the supplied  $\phi 4 \times 20$  self-tapping screw. (Make the fixing hole in the middle.)

Cố định bộ tiếp hợp vào tấm trần bằng một trong các vít tự ren  $\phi 4 \times 20$  được cung cấp. (Tạo lỗ bắt vít ở giữa.)



- ⑤ Connecting the duct pipe  $\longrightarrow$  Refer to Section 4.Connecting Duct Pipe on P.14.

Kết nối ống dẫn  $\longrightarrow$  Tham khảo Mục 4. Kết nối Ống dẫn trên Tr.14.

# HOW TO INSTALL

## CÁCH LẮP ĐẶT

- ⑥ Push the main body upward into the ceiling board and wooden frame by closely leaning against the adapter, clip the clipping position of the main body into the locating slot of the adapter (otherwise, it may have air leakage), and fix the main body with three  $\phi 4 \times 13$  self-tapping screws.

Đẩy thân máy chính hướng lên trên tấm trần và khung gỗ bằng cách dựa sát vào bộ tiếp hợp, kẹp vị trí kẹp của thân máy chính vào khe định vị của bộ tiếp hợp (nếu không, có thể bị rò rỉ không khí) và cố định thân máy chính bằng ba vít tự ren  $\phi 4 \times 13$ .

### CAUTION CHÚ Ý

The screws for fixing the main body to the ceiling board should go through the hole of the suspension brackets, otherwise, product may fall down.

Các vít để cố định thân máy chính vào tấm trần phải đi qua lỗ của khung treo, nếu không, sản phẩm có thể rơi xuống.

- ⑦ Use one  $\phi 4 \times 20$  self-tapping screw to fix the adapter. Be sure to fix this screw because it can prevent the main body from falling off the ceiling board.  
Sử dụng một vít tự ren  $\phi 4 \times 20$  để cố định bộ tiếp hợp. Hãy chắc chắn rằng ốc vít này đã được siết chặt bởi vì ốc vít này có thể ngăn thân máy chính rơi khỏi tấm trần.

- ⑧ After completion of the installation work, be sure the condition between the main body and the adapter is proper. It can be checked from the inspection hole.  
Sau khi hoàn thành công việc lắp đặt, hãy chắc chắn rằng vị trí của thân máy chính và bộ tiếp hợp là hoàn toàn khớp với nhau. Có thể kiểm tra điều này từ lỗ kiểm tra.

#### Notice Lưu ý

If adapter fails to cling to the main body, it may cause air leakage.

Nếu bộ tiếp hợp không bám vào thân máy chính có thể gây ra rò rỉ không khí.

## 2 Main body installation

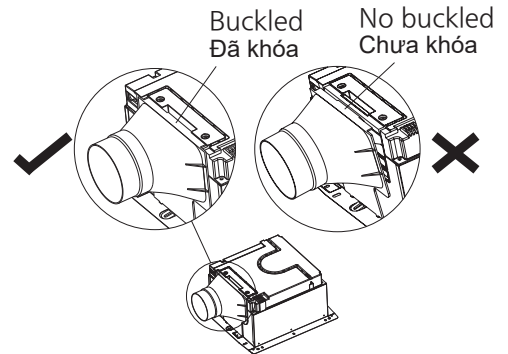
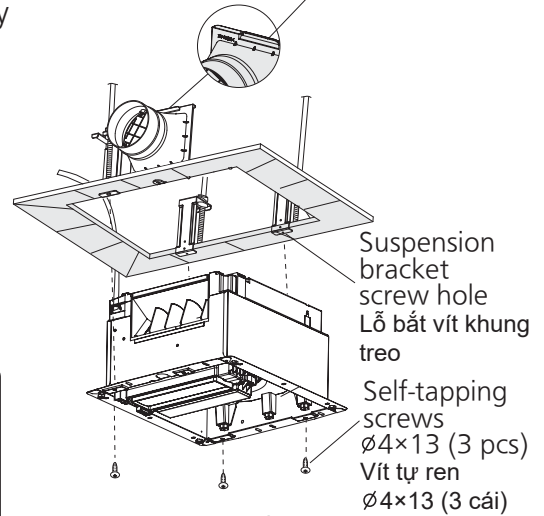
### Lắp đặt thân máy chính

Method 3 Ceiling board has not been installed

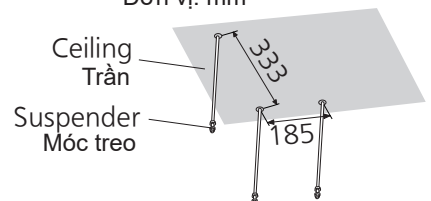
Phương pháp 3 Tấm trần chưa được lắp đặt

- ① Fix the suspenders (M8 or M10, need to be purchased) on the ceiling according to dimensions on right.  
Cố định các móc treo (M8 hoặc M10, cần mua) trên trần nhà theo kích thước trình bày bên phải.

Locating slot of the adapter  
Khe định vị của bộ tiếp hợp



Unit: mm  
Đơn vị: mm

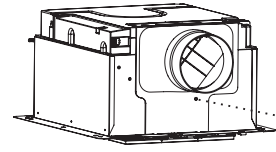


# HOW TO INSTALL

## CÁCH LẮP ĐẶT

- ② Fix the adapter to the main body with the  $\phi 4 \times 10$  self-tapping screw provided in the accessory package.

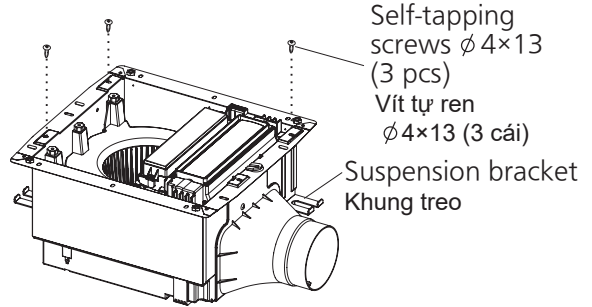
Cố định bộ tiếp hợp vào thân máy chính bằng vít tự ren  $\phi 4 \times 10$  được cung cấp trong gói phụ kiện.



Self-tapping screw  $\phi 4 \times 10$   
Vít tự ren  $\phi 4 \times 10$

- ③ Fix the installation suspension bracket with the  $\phi 4 \times 13$  tapping screws that supplied by the accessories.

Cố định khung treo lắp đặt bằng vít ren  $\phi 4 \times 13$  được cung cấp như các phụ kiện.

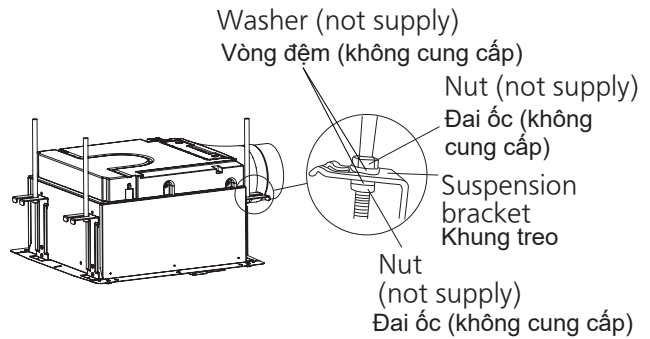


Self-tapping screws  $\phi 4 \times 13$   
(3 pcs)  
Vít tự ren  $\phi 4 \times 13$  (3 cái)

Suspension bracket  
Khung treo

- ④ Fix the main body to the suspenders.

Cố định thân máy chính vào các móc treo.



Washer (not supply)

Vòng đệm (không cung cấp)

Nut (not supply)

Đai ốc (không cung cấp)

Suspension bracket  
Khung treo

Nut (not supply)

Đai ốc (không cung cấp)

- ⑤ Install the ceiling board.

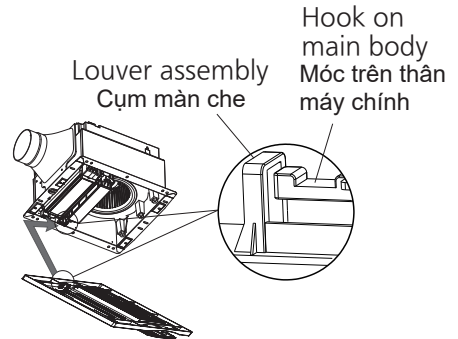
Lắp đặt tấm trần.

### 3. Installing louver assembly

#### Lắp đặt cụm màn che

- ① Hang the louver assembly into the hook on the main body.

Treo cụm màn che vào móc trên thân máy chính.

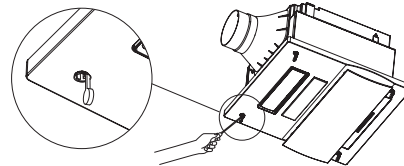


Louver assembly  
Cụm màn che

Hook on main body  
Móc trên thân máy chính

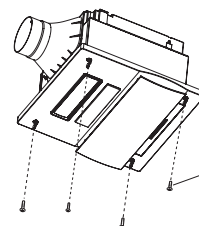
- ② Insert a straight screwdriver into the gap of the screw cap, and unclench the screw cap outward.

Chèn một tuốc nơ vít thẳng vào khe hở của mũ ốc vít và tháo mũ ốc vít ra ngoài.



- ③ Fix the louver to the main body with four M4 $\times$ 8 machine screws provided in accessory package.

Cố định cửa chớp vào thân máy chính bằng bốn vít máy M4 $\times$ 8 được cung cấp trong gói phụ kiện.



Machine screws M4 $\times$ 8  
(4 pcs)

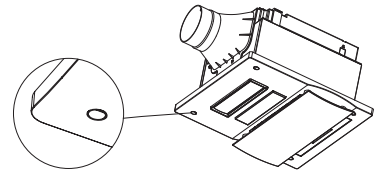
Vít máy M4 $\times$ 8 (4 cái)



# HOW TO INSTALL

## CÁCH LẮP ĐẶT

- Attach the unclenched screw caps again.  
Gắn các mũ ốc vít đã tháo lại.
- Please remove the protective film on the mode button panel on main body after finishing the installation.  
Vui lòng tháo màng bảo vệ trên bảng nút chế độ trên thân máy chính sau khi hoàn tất lắp đặt.



Screw caps (4 pcs)  
Mũ ốc vít (4 cái)

### 4. Connecting Duct Pipe Kết nối Ống dẫn

- Install the duct pipe onto the adapter, and then bind them tightly with adhesive tape. Suspend the duct pipe from the ceiling to prevent external force exerted on the unit body. The duct pipe connected to outside of the room must be slanted to prevent rain or condensed water from flowing backwards. (This duct pipe should be as short as possible. Please connect straight pipe to prolong the duct pipe. Total length of the duct pipe should be shorter than 30 m.)  
Lắp ống dẫn vào bộ tiếp hợp, và sau đó gắn chặt chúng bằng băng dính. Treo ống dẫn trên trần để ngăn chặn ngoại lực tác động lên thân máy. Các ống dẫn được kết nối với bên ngoài phòng phải được đặt nghiêng để tránh nước mưa hoặc nước ngưng tụ chảy ngược. (Ống dẫn này nên càng ngắn càng tốt. Vui lòng kết nối đường ống thẳng để kéo dài ống dẫn. Tổng chiều dài của ống dẫn phải ngắn hơn 30 m.)

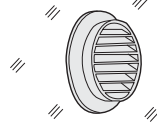
- Install the pipe cap or pipe cover on the external wall. (We recommend you purchase products of the following models provided by Panasonic.)  
Lắp nắp ống hoặc nắp che ống trên tường bên ngoài. (Chúng tôi khuyến nghị nên mua sản phẩm thuộc các model sau do Panasonic cung cấp.)

Name Tên	Pipe hood Nắp ống	Vent cap Nắp lỗ thông hơi
Model No. Số Mode	FV-MCX100P	FV-VCX100P

Pipe hood  
Nắp ống



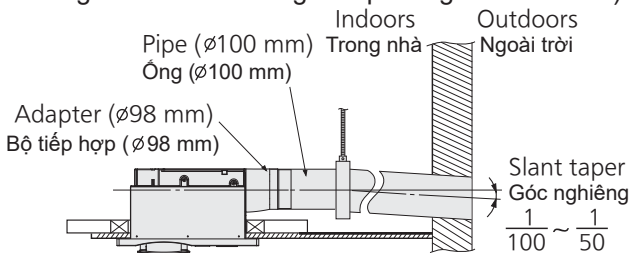
Vent cap  
Nắp lỗ thông hơi



#### Notice Lưu ý

The minimum diameter of the hole:  $\phi 110$  mm.

Đường kính tối thiểu của lỗ:  $\phi 110$  mm.



### 5. Installing the remote control Lắp đặt điều khiển từ xa

- Take out the remote control from the holder.  
Lấy điều khiển từ xa từ giá đỡ.

Remote control  
Điều khiển từ xa



Pull up  
Kéo lên

Controller holder  
Giá đỡ bộ điều khiển

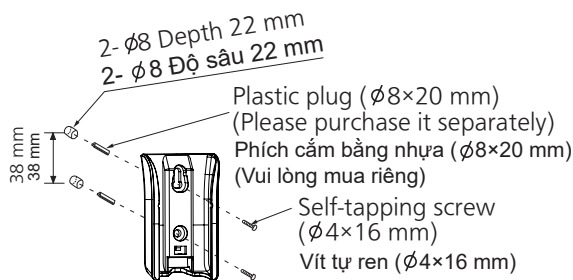
- 1 Check the main body can receive the signal from the intended remote control installation location. If remote control can not receive the signal from this installation location, please choose another installation location, or operate the remote control toward product after taking out it from the holder. The installation location cannot be toward the direct spraying area of the shower.

Kiểm tra xem thân máy chính có thể nhận tín hiệu từ vị trí dự định lắp đặt điều khiển từ xa hay không. Nếu điều khiển từ xa không thể nhận được tín hiệu từ vị trí lắp đặt này, vui lòng chọn một vị trí lắp đặt khác hoặc vận hành điều khiển từ xa đối với sản phẩm sau khi lấy ra khỏi giá đỡ. Vị trí lắp đặt không được nằm gần khu vực phun trực tiếp của vòi hoa sen.

# HOW TO INSTALL CÁCH LẮP ĐẶT

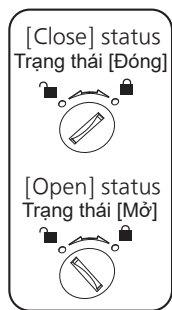
- ②-2 Open two  $\phi 8$  holes in the bathroom wall as shown below. And install the controller holder.

Tạo hai lỗ  $\phi 8$  trên tường phòng tắm như hình dưới đây. Và lắp đặt giá đỡ bộ điều khiển.

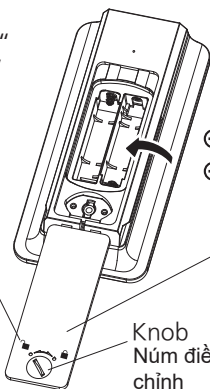


- ③ Install two R03 (AAA) manganese batteries in the remote control.

Lắp hai pin mangan R03 (AAA) vào điều khiển từ xa.



- (1) Rotate the knob "⊗" leftward to the "🔒" position.  
Xoay núm điều chỉnh "⊗" sang trái đến vị trí "🔒".



- (3) Install two R03 (AAA) manganese batteries in the remote control. (Pay attention to the directions of "⊕" and "⊖")

Lắp hai pin mangan R03 (AAA) vào điều khiển từ xa. (Hãy chú ý đến các hướng của "⊕" và "⊖")

- (4) Replace the battery cover.  
Thay thế nắp đậy pin.

- (5) Rotate the knob "⊗" rightward to the "🔒" position.  
Xoay núm điều chỉnh "⊗" sang phải đến vị trí "🔒".

- ④ Please back the remote control to the holder.  
Vui lòng đặt điều khiển từ xa trở lại vào giá đỡ.

## WARNING CẢNH BÁO



### Please observe the following when using the batteries.

Vui lòng chú ý những điều sau đây khi sử dụng pin.

- Do not inversely install the positive pole and negative pole of batteries.  
Không lắp đặt ngược cực dương và cực âm của pin.
- Do not short circuit. (Otherwise, a leakage or damage may be caused.)  
Không làm ngắn mạch. (Nếu không, có thể gây ra rò điện hoặc hư hỏng.)
- Do not use an old battery together with a new battery or use different types of batteries in a mixed way.  
Không sử dụng pin cũ cùng với pin mới hoặc sử dụng hỗn hợp các loại pin khác nhau.

### Notice Lưu ý

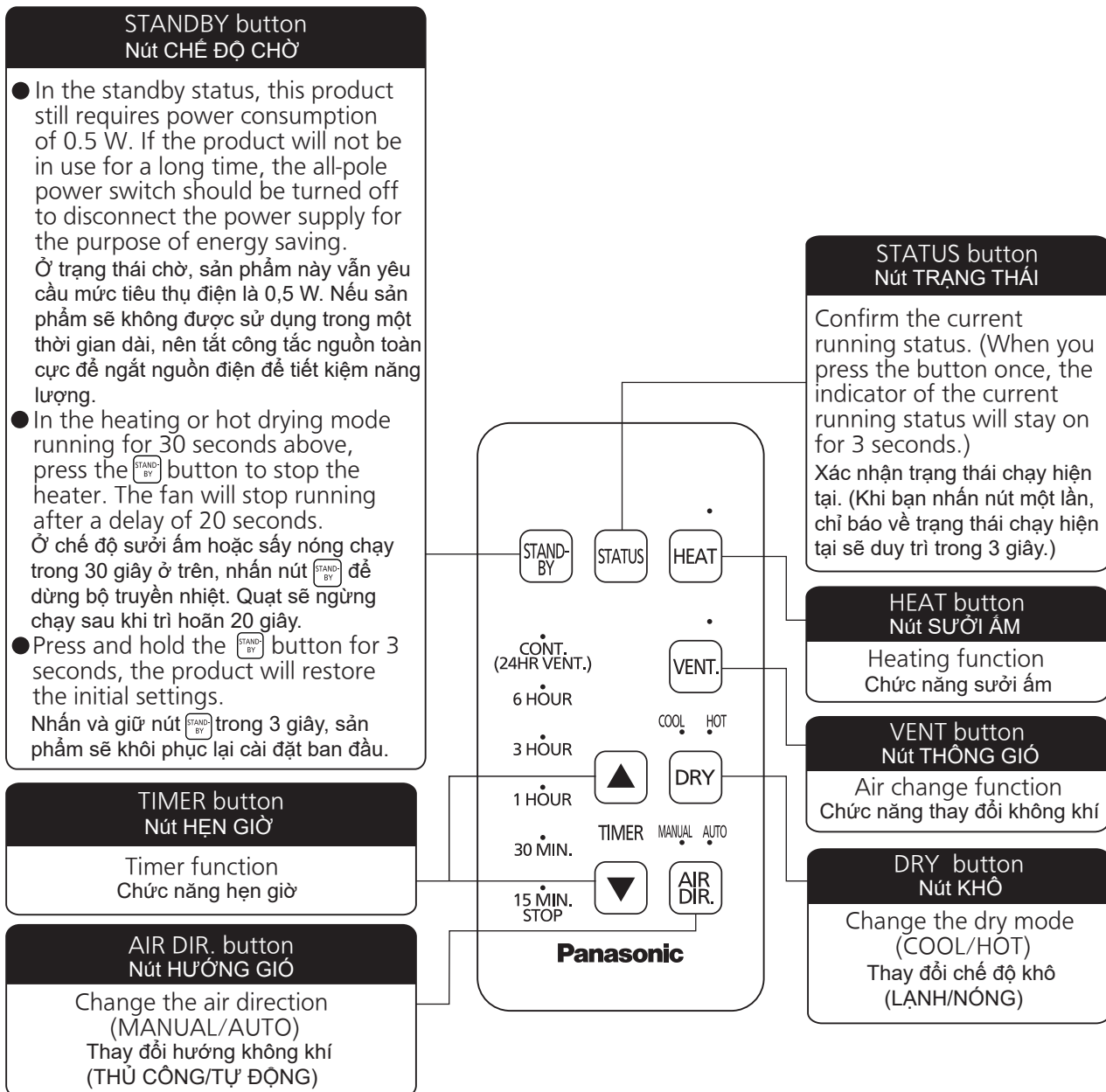
- If you will not use the remote control for a period of time, take out the batteries.  
Nếu bạn không sử dụng điều khiển từ xa trong một khoảng thời gian, hãy tháo pin ra.
  - Do not replace the batteries when the remote control body is wet.  
Không thay pin khi thân điều khiển từ xa bị ướt.
  - Do not exert too hard when you rotate the "⊗" knob on the remote control back, otherwise the knob will be damaged.  
Đừng dùng sức quá mạnh khi xoay núm điều chỉnh "⊗" trên điều khiển từ xa trở lại, nếu không núm sẽ bị hỏng.
  - If the battery cover is not tightened, it will affect the sealing effect.  
Nếu nắp pin không được gắn chặt sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả bịt kín.
- Please comply with local laws and regulations when dispose the battery.  
Vui lòng tuân thủ luật pháp và quy định của địa phương khi thải bỏ pin.

# TEST RUN CHẠY THỬ

After connecting the power, please check the following item using the remote control:  
Sau khi kết nối nguồn, vui lòng kiểm tra các mục sau bằng điều khiển từ xa:

- Does the fan revolve normally?  
Quạt có quay vòng bình thường không?
- Does it have abnormal vibration or noise?  
Có rung động hoặc tiếng ồn bất thường không?
- Does it blow out hot air?  
Nó thổi ra không khí nóng không?
- Is each button on remote control perform its right function?  
Mỗi nút trên điều khiển từ xa có thực hiện đúng chức năng hay không?



## FUNCTION OF REMOTE CONTROL CHỨC NĂNG CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA



# FUNCTION OF REMOTE CONTROL

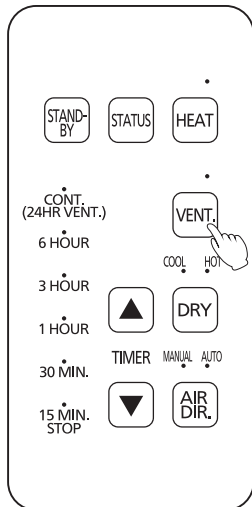
## CHỨC NĂNG CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA


### Notice Lưu ý











1. When the heating mode or hot drying mode is switched to the air ventilation mode, the fan blade will run at a low speed for 20 seconds to cool the heater down, then enter the air ventilation mode.  
Khi chế độ sưởi hoặc chế độ sấy nóng được chuyển sang chế độ thông gió, cánh quạt sẽ chạy ở tốc độ thấp trong 20 giây để làm mát bộ truyền nhiệt, sau đó chuyển sang chế độ thông gió.
2. When you use the mode button on the mode button panel on main body, then press the  button on remote control, the status displayed by the remote control may different from the actual product status.  
Khi bạn sử dụng nút chế độ trên bảng nút chế độ trên thân máy chính, sau đó nhấn nút  trên điều khiển từ xa, trạng thái được hiển thị trên điều khiển từ xa có thể khác với trạng thái sản phẩm thực tế.
3. If there is no sound from product after you press the remote control, it means the product does not receive the remote control signal, you need to reoperate.  
Nếu không có âm thanh từ sản phẩm sau khi bạn nhấn điều khiển từ xa, điều đó có nghĩa là sản phẩm không nhận được tín hiệu điều khiển từ xa, bạn cần mở lại.
4. Please remove the protective film on the remote control before use.  
Vui lòng tháo màng bảo vệ trên điều khiển từ xa trước khi sử dụng.

## HOW TO USE VENTILATION FUNCTION

### CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG THÔNG GIÓ



 Used to ventilate the bathroom  
Dùng để thông gió phòng tắm

- ① Press the  button to start the air change mode.  
Nhấn nút  để bắt đầu chế độ thay đổi không khí.  
※ The indicators of VENT. and default setting time (15 MIN.) light on, then turn off automatically after 3 seconds.  
Các chỉ số của THÔNG GIÓ và bật thời gian cài đặt mặc định (15 PHÚT), sau đó tắt tự động sau 3 giây.
- ② During operation, you can press   to change the running time.  
Trong quá trình vận hành, bạn có thể nhấn   để thay đổi thời gian chạy.
- ③ To confirm the current running mode and remaining time for reference, press the  button.  
Để xác nhận chế độ chạy hiện tại và thời gian còn lại để tham khảo, nhấn nút .
- ④ This product will stop automatically when the set time is up.  
Sản phẩm này sẽ tự động dừng khi hết thời gian đã đặt.
- ⑤ To stop midway in operation, press the  button.  
Để dừng giữa chừng trong khi vận hành, nhấn nút .

# HOW TO USE TIMER FUNCTION

## CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG HẸN GIỜ

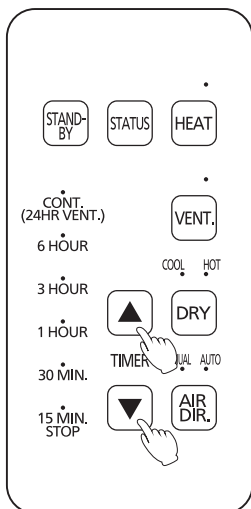


For running time adjusted

Để điều chỉnh thời gian chạy

During operation, you can press the button to change the running time.

Trong quá trình vận hành, bạn có thể nhấn để thay đổi thời gian chạy.



- ① Each time you press the button, the time will increase accordingly.

Mỗi lần bạn nhấn nút , thời gian sẽ tăng lên tương ứng.

Each time you press the button, the time will decrease accordingly.

Mỗi lần bạn nhấn nút , thời gian sẽ giảm xuống tương ứng.

If you press and hold the button, the running time will keep changing.

Nếu bạn nhấn và giữ nút, thời gian chạy sẽ tiếp tục thay đổi.

- ② After the running time is set once, the system will automatically memorize the last running time of each mode.

Sau khi thời gian chạy được đặt một lần, hệ thống sẽ tự động ghi nhớ thời gian chạy cuối cùng của mỗi chế độ.

To cancel the automatic memory content, press and hold the button for 3 seconds.

Để hủy nội dung bộ nhớ tự động, nhấn và giữ nút trong 3 giây.

HEAT mode  
Chế độ SỬỚI ẤM

15 MIN. 15 PHÚT ~ 3 HOUR 3 GIỜ Default settings Thiết lập mặc định 15 MIN. 15 PHÚT

VENT. mode  
Chế độ THÔNG GIÓ

15 MIN. 15 PHÚT ~ 6 HOUR 6 GIỜ ~ CONT. TIẾP TỤC Default settings Thiết lập mặc định 15 MIN. 15 PHÚT

DRY HOT mode  
Chế độ KHÔ NÓNG

15 MIN. 15 PHÚT ~ 6 HOUR 6 GIỜ Default settings Thiết lập mặc định 15 MIN. 15 PHÚT


DRY COOL mode  
Chế độ KHÔ LẠNH


15 MIN. 15 PHÚT ~ 6 HOUR 6 GIỜ ~ CONT. TIẾP TỤC Default settings Thiết lập mặc định 15 MIN. 15 PHÚT



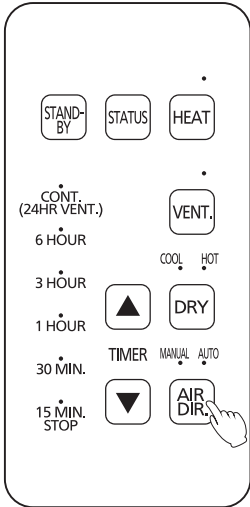
# HOW TO USE AIR DIRECTION FUNCTION


## CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG ĐIỀU HƯỚNG GIÓ


 For adjusting air direction  
Để điều chỉnh hướng không khí

During running, you can press the  button to adjust the air direction.

Trong khi chạy, bạn có thể nhấn nút  để điều chỉnh hướng không khí.





① The initial air direction setting of HEAT, DRY HOT and DRY COOL is AUTO mode. You can press the  button change the mode between MANUAL and AUTO.

Cài đặt hướng không khí ban đầu của SỬ ỒI ẨM, KHÔ NÓNG và KHÔ LẠNH là chế độ TỰ ĐỘNG. Bạn có thể nhấn nút  thay đổi chế độ giữa THỦ CÔNG và TỰ ĐỘNG.

\* AUTO mode: The baffle plate circularly swings within the range of about 60° to 120°

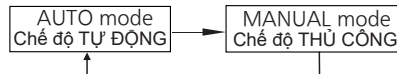
Chế độ TỰ ĐỘNG: Các tấm vách ngăn quay tròn trong phạm vi khoảng 60° đến 120°

\* MANUAL mode: To fix the baffle plate angle, press the  button when the baffle plate turns to the required position. The baffle plate will stop, and the MANUAL indicator lights on.

Chế độ THỦ CÔNG: Để sửa góc của tấm vách ngăn, nhấn nút  khi tấm vách ngăn chuyển sang vị trí cần thiết. Tấm vách ngăn sẽ dừng lại và đèn báo THỦ CÔNG bật sáng.

② The figure below shows switching sequence between the AUTO mode and MANUAL mode:


Hình dưới đây cho thấy trình tự chuyển đổi giữa chế độ TỰ ĐỘNG và chế độ THỦ CÔNG:




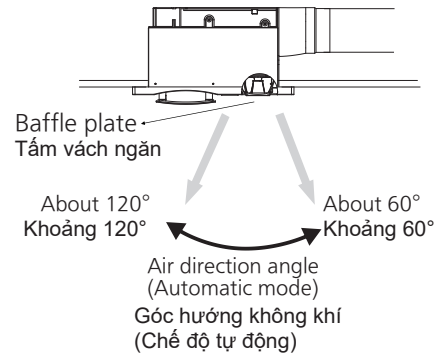
③ Air direction cannot be set in the ventilation mode.  
Hướng không khí không thể được đặt ở chế độ thông gió.

④ Each mode will automatically memorize the air direction position set this time.

Mỗi chế độ sẽ tự động ghi nhớ vị trí hướng không khí được đặt lần này.

To cancel the automatic memory content, press and hold the  button for 3 seconds.

Để hủy nội dung bộ nhớ tự động, nhấn và giữ nút  trong 3 giây.



# HOW TO USE HEATING FUNCTION

## CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG SƯỞI ẤM



Use when you feel cold in a bath  
Sử dụng khi bạn cảm thấy lạnh khi tắm

Before taking a bath, start the heating function to warm the bathroom beforehand.

Trước khi tắm, bắt đầu chức năng sưởi ấm để làm ấm phòng tắm trước.

① Press the button to start the heating mode.

Nhấn nút để bắt đầu chế độ sưởi.

※ The indicators of HEAT and default setting time (15 MIN.) light on, then turn off automatically after 3 seconds.

Đèn báo SƯỞI ẤM và thời gian cài đặt mặc định (15 PHÚT) bật sáng, sau đó tắt tự động sau 3 giây.

② During running, you can press to change the running time.

Trong khi chạy, bạn có thể nhấn để thay đổi thời gian chạy.

③ During operation, you can press the button to change the air direction.

Trong quá trình vận hành, bạn có thể nhấn để thay đổi hướng không khí.

④ To confirm the current running mode and remaining time for reference, press the button.

Để xác nhận chế độ chạy hiện tại và thời gian còn lại để tham khảo, nhấn nút .

⑤ This product will stop automatically when the set time is up.  
Sản phẩm này sẽ tự động dừng khi hết thời gian đã đặt.

⑥ To stop midway in running, press the button.  
Để dừng giữa chừng trong khi vận hành, nhấn nút .

※ In the heating mode running for 30 seconds above, press the button to stop the heater. The fan will stop running after a delay of 20 seconds.

Ở chế độ sưởi ấm chạy trong 30 giây ở trên, nhấn nút để dừng bộ truyền nhiệt. Quạt sẽ ngừng chạy sau khi trì hoãn 20 giây.

### Notice Lưu ý

1. Hot startup function: After the product starts up in the heating mode when the temperature in the bathroom is lower than 20 °C, it enters the hot startup status to avoid blowing of cold air, and the fan runs at a low speed. When the temperature in the bathroom reaches 20 °C or above or after running for 60 seconds, the hot startup status stops and the fan runs at a high speed.

Chức năng khởi động nóng: Sau khi sản phẩm khởi động ở chế độ sưởi ấm khi nhiệt độ trong phòng tắm thấp hơn 20 °C, sản phẩm sẽ chuyển sang trạng thái khởi động nóng để tránh thổi khí lạnh và quạt chạy ở tốc độ thấp. Khi nhiệt độ trong phòng tắm đạt 20 °C trở lên hoặc sau khi chạy trong 60 giây, trạng thái khởi động nóng sẽ dừng lại và quạt chạy ở tốc độ cao.

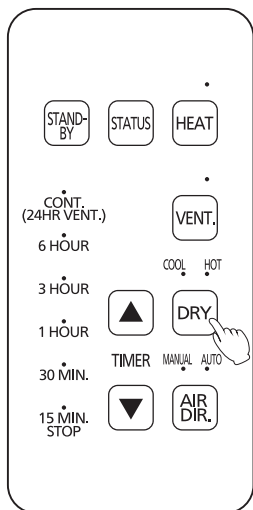
2. Heater may stop heating when temperature in bathroom is up to required degree, and may restart heating as the temperature in bathroom cools down.

Máy sưởi có thể ngừng sưởi khi nhiệt độ trong phòng tắm lên đến mức cần thiết và có thể khởi động lại máy sưởi khi nhiệt độ trong phòng tắm lạnh đi.

# HOW TO USE DRYING FUNCTION

## CÁCH SỬ DỤNG CHỨC NĂNG HONG KHÔ

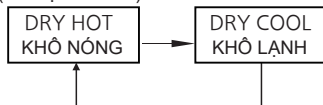
**DRY** Use when you need to dry the bathroom or clothes  
 Sử dụng khi bạn cần hong khô phòng tắm hoặc quần áo



① Press the **DRY** button to start the DRY HOT mode. It will switch to the DRY COOL mode if you press this button again.

Nhấn nút **DRY** để bắt đầu chế độ KHÔ NÓNG. Nó sẽ chuyển sang chế độ KHÔ LẠNH nếu bạn nhấn lại nút này.

(Initial settings)  
(Cài đặt ban đầu)



※ The indicators of COOL or HOT and default setting time (15 MIN.) light on, then turn off automatically after 3 seconds. Đèn báo LẠNH hoặc NÓNG và thời gian cài đặt mặc định (15 PHÚT) bật sáng, sau đó tắt tự động sau 3 giây.

② During running, you can press **▲** **▼** to change the running time.

Trong khi chạy, bạn có thể nhấn **▲** **▼** để thay đổi thời gian chạy.

③ To confirm the current running mode and remaining time for reference, press the **STATUS** button.

Để xác nhận chế độ chạy hiện tại và thời gian còn lại để tham khảo, nhấn nút **STATUS**.

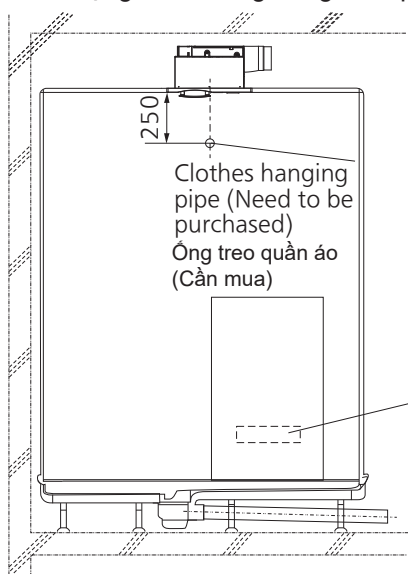
④ This product will stop automatically when the set time is up. Sản phẩm này sẽ tự động dừng khi hết thời gian đã đặt.

⑤ To stop midway in running, press the **STANDBY** button. Để dừng giữa chừng trong khi vận hành, nhấn nút **STANDBY**.

※ In the DRY HOT mode running for 30 seconds above, press the **STANDBY** button to stop the heater. The fan will stop running after a delay of 20 seconds.

Ở chế độ KHÔ NÓNG chạy trong 30 giây ở trên, nhấn nút **STANDBY** để dừng bộ truyền nhiệt. Quạt sẽ ngừng chạy sau khi trì hoãn 20 giây.

To use the drying function to dry clothes, please to install the product as shown below:  
 Để sử dụng chức năng hong khô quần áo, vui lòng lắp đặt sản phẩm như hình dưới đây:



Unit: mm  
Đơn vị: mm

**WARNING**  
**CẢNH BÁO**

This appliance is intended only for drying textiles washed in water.  
 Thiết bị này chỉ để sấy hàng dệt được giặt nước.

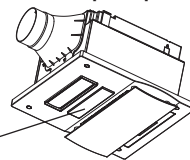
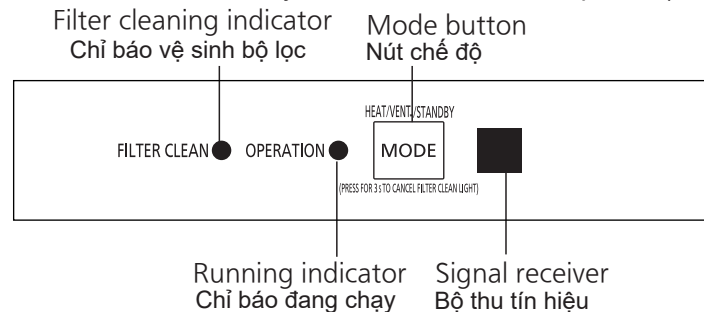
⚠ Otherwise, it may cause injury.  
 Nếu không, có thể gây thương tích.

To make the effect of drying clothes better, please set a ventilation shutter at the lower part of the door with a valid opening area of 100 cm<sup>2</sup> or above.

Để làm cho hiệu quả của việc phơi quần áo tốt hơn, vui lòng đặt một cửa chớp thông gió ở phần dưới của cửa với diện tích mở hợp lệ từ 100 cm<sup>2</sup> trở lên.

# MODE BUTTON PANEL ON MAIN BODY BẢNG NÚT CHẾ ĐỘ TRÊN THÂN MÁY CHÍNH

When the remote control is lost or does not work, you can use the MODE button panel on the front surface of the main body to operate the product. (Each time can be operated for 15 mins)  
 Khi điều khiển từ xa bị mất hoặc không hoạt động, bạn có thể sử dụng bảng điều khiển nút CHẾ ĐỘ ở mặt trước của thân máy chính để vận hành sản phẩm. (Mỗi lần có thể được vận hành trong 15 phút)



**WARNING**  
**CẢNH BÁO**

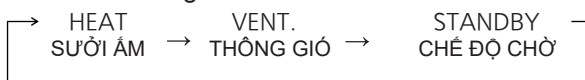


Do not press the MODE button during a bath or shower in the bathroom. Otherwise, you may slip.

Không nhấn nút CHẾ ĐỘ trong khi tắm trong bồn tắm hoặc tắm vòi hoa sen trong phòng tắm. Nếu không, bạn có thể trượt ngã.

1. The MODE button can be used to switch among the following functions:

Nút CHẾ ĐỘ có thể được sử dụng để chuyển đổi giữa các chức năng sau:



2. Conditions of the filter cleaning indicator and running indicator.  
 Điều kiện của chỉ báo vệ sinh bộ lọc và chỉ báo đang chạy.

Run Status Trạng thái chạy	Filter cleaning indicator Chỉ báo vệ sinh bộ lọc	Running indicator Chỉ báo đang chạy
Stop Dừng lại	Off Tắt	Off Tắt
Normal running Chạy bình thường	Off Tắt	On Bật
Abnormal running Chạy bất thường	Off Tắt	Blinking fast* <sup>1</sup> Nhấp nháy nhanh* <sup>1</sup>
Normal running Chạy bình thường + Filter cleaning indication Chỉ báo vệ sinh bộ lọc	Blinking fast* <sup>1</sup> Nhấp nháy nhanh* <sup>1</sup>	On Bật
During the hot startup Trong thời gian khởi động nóng	Off Tắt	Blinking slow* <sup>2</sup> Nhấp nháy chậm* <sup>2</sup>

When the running indicator blinks quickly, please disconnect the power supply, and contact Panasonic customer consultation service center or your distributor.

Khi đèn báo nhấp nháy nhanh, vui lòng ngắt kết nối nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ tư vấn khách hàng của Panasonic hoặc nhà phân phối của bạn.

※1 Blinking fast: On for 0.5 seconds and off for 0.5 seconds

Nhấp nháy nhanh: Bật trong 0,5 giây và tắt trong 0,5 giây

※2 Blinking slow: On for 1 second and off for 1 second

Nhấp nháy chậm: Bật trong 1 giây và tắt trong 1 giây

# USE AND MAINTENANCE INSTRUCTIONS

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO TRÌ



### WARNING

### CẢNH BÁO

- Do not disassemble this product for repair or reconstruction.

**Không tháo rời sản phẩm để sửa chữa hoặc sửa đổi.**



Doing this may lead to fire and electric shock.

Làm điều này có thể dẫn đến hỏa hoạn và điện giật.

- To avoid low-temperature scalding, do not directly blow the same part of the body with hot wind for a long time (2 hours or above).

**Để tránh bỏng nhiệt độ thấp, không được thổi trực tiếp vào cùng một phần cơ thể bằng gió nóng trong thời gian dài (2 giờ trở lên).**



Doing this may lead to low-temperature scald.

Làm điều này có thể dẫn đến bỏng nhiệt độ thấp.

- Do not directly spray this product with water and other liquids.

**Không phun nước và các chất lỏng khác trực tiếp vào sản phẩm này.**



Doing this may lead to short circuit or electric shock.

Làm điều này có thể gây ngắn mạch và điện giật.

- Please observe the following when using the batteries.

**Vui lòng chú ý những điều sau đây khi sử dụng pin.**

- Do not inversely install the positive pole and negative pole of batteries.  
Không lắp đặt ngược cực dương và cực âm của pin.
- Do not use an old battery together with a new battery or use different types of batteries in a mixed way.  
Không sử dụng pin cũ cùng với pin mới hoặc sử dụng hỗn hợp các loại pin khác nhau.
- Do not short circuit.  
Không làm ngắn mạch.



Otherwise, a leakage or damage may be caused.

Nếu không, có thể gây ra rò điện hoặc hư hỏng.

- Once flammable gas leaks, do not start any function of this product.  
**Khi rò rỉ khí dễ cháy, không bắt đầu bất kỳ chức năng nào của sản phẩm này.**



Doing this may generate spark and thus lead to explosion.

Làm điều này có thể tạo ra tia lửa và do đó dẫn đến nổ.

- Do not clean the heating part or let water flow into the electric motor or electrical parts.

**Không vệ sinh bộ phận làm nóng hoặc để nước chảy vào động cơ điện hoặc các bộ phận điện.**



Otherwise, may lead to electric shock.

Nếu không, có thể dẫn đến giật điện.

- Do not put battery into fire or heat, break, modify it.  
**Không đặt pin vào lửa hoặc nguồn nhiệt, không làm vỡ, hoặc sửa đổi pin.**



If the insulation or exhaust value is damaged, the battery may become hot, crack.

Nếu giá trị cách điện hoặc khí thải bị hỏng, pin có thể bị nóng, nứt.

- Do not use battery of broken casing.  
**Không sử dụng pin có vỏ bị hỏng.**



If the insulation or exhaust value is damaged, the battery may become hot, crack.

Nếu giá trị cách điện hoặc khí thải bị hỏng, pin có thể bị nóng, nứt.

- If the alkaline liquid of battery enter eyes, clean the eyes with lots of water and seek medical help immediately, but not rub eyes with hands.  
**Nếu chất lỏng kiềm của pin rơi vào mắt, hãy làm sạch mắt bằng nhiều nước và tìm sự trợ giúp y tế ngay lập tức, nhưng không được dụi mắt bằng tay.**



Otherwise, it may cause blindness, etc.

Nếu không, có thể gây mù, v.v.



# USE AND MAINTENANCE INSTRUCTIONS

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO TRÌ



### WARNING

### CẢNH BÁO

- Do not put the battery in reach of children and infants.

**Không đặt pin trong tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh.**



If the battery is swallowed, seek medical help immediately.  
Nếu nuốt phải pin, hãy tìm sự trợ giúp y tế ngay lập tức.

- If the product will not be in use for a long time, please use the "all-pole power switch" to disconnect the power supply.  
**Nếu sản phẩm sẽ không được sử dụng trong một thời gian dài, vui lòng sử dụng "công tắc nguồn toàn cực" để ngắt kết nối nguồn điện.**



Otherwise, may lead to electric shock.  
Nếu không, có thể dẫn đến giật điện.

- If you will not use this product any more, remove the product.

**Nếu bạn không sử dụng sản phẩm này nữa, hãy tháo gỡ sản phẩm.**



This product may cause injuries once it falls off.  
Sản phẩm này có thể gây thương tích khi rơi ra.

- Please promptly take out of the exhausted battery from the remote control.

**Hãy nhanh chóng lấy pin đã hết điện khỏi điều khiển từ xa.**



Otherwise, battery may leakage or rupture.  
Nếu không, pin có thể bị rò rỉ hoặc vỡ.

- Before touching the main body of this product or cleaning this product, make sure that the "all-pole switch" connected to this product is disconnected.

**Trước khi chạm vào thân máy chính của sản phẩm này hoặc vệ sinh sản phẩm này, hãy đảm bảo rằng "công tắc toàn cực" kết nối với sản phẩm này bị ngắt kết nối.**



Otherwise, may lead to electric shock.  
Nếu không, có thể dẫn đến giật điện.



### CAUTION

### CHÚ Ý

- When you clean this product, please wear gloves.

**Khi bạn vệ sinh sản phẩm, vui lòng đeo găng tay.**



Otherwise, may lead to injury.  
Nếu không, có thể dẫn đến thương tích.

#### Notice

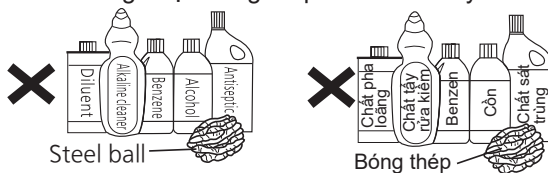
#### Lưu ý

1. Do not swing the baffle plate, otherwise the baffle plate may operate in inaccurate angles.  
Không xoay tấm vách ngăn, nếu không tấm vách ngăn có thể hoạt động ở các góc không chính xác.
2. The bathroom size may affect the heating performance of this product.  
Kích thước phòng tắm có thể ảnh hưởng đến hiệu suất sưởi ấm của sản phẩm này.
3. The applicable ambient temperature of this product is in the range of  $-10^{\circ}\text{C}\sim 40^{\circ}\text{C}$ , using it out of this range may cause a fault.  
Nhiệt độ môi trường áp dụng của sản phẩm này nằm trong khoảng  $-10^{\circ}\text{C}\sim 40^{\circ}\text{C}$ , sử dụng ngoài phạm vi này có thể gây lỗi.

## Cleaning Precautions Biện pháp phòng ngừa vệ sinh

### Cleaning the louver: Vệ sinh màn che:

1. To prevent color change and accelerated aging of the panel, do not use any type of diluent, alkaline cleaner, benzene, alcohol, antiseptic, or steel ball as shown below.  
Để ngăn chặn sự thay đổi màu sắc và tăng tốc độ lão hóa của bảng điều khiển, không sử dụng bất kỳ loại chất pha loãng, chất tẩy rửa kiềm, benzen, rượu, chất khử trùng hoặc bóng thép như dưới đây.
2. To use a chemical cloth, clean this product by following the instructions.  
Để sử dụng vải hóa học, hãy làm sạch sản phẩm này bằng cách làm theo hướng dẫn.



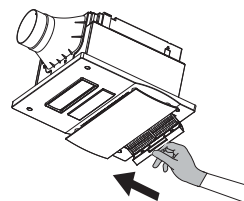
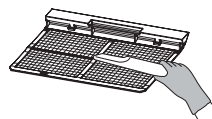
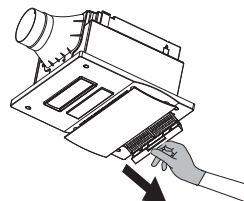
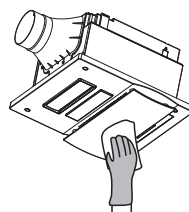
### Cleaning the filter: Vệ sinh bộ lọc:

1. Do not wash the filter with water, because water may destroy the anti-microbial performance of the filter; do not use a wire brush or any other hard tool to clean the filter, lest the filter would be damaged.  
Không rửa bộ lọc bằng nước, vì nước có thể phá hủy hiệu suất chống vi khuẩn của bộ lọc; Không sử dụng bàn chải dây hoặc bất kỳ công cụ cứng nào khác để vệ sinh bộ lọc, vì bộ lọc có thể sẽ bị hỏng.
2. When the filter cleaning indicator at the receiving part of the main body blinks, it is time to clean the filter. You need to clean the filter. (When the accumulated running duration reaches 2,200 hours (continuous running about three months), the filter cleaning indicator will blink.)  
Khi chỉ báo vệ sinh bộ lọc ở phần tiếp nhận của thân máy chính nhấp nháy, đã đến lúc để vệ sinh bộ lọc. Bạn cần vệ sinh bộ lọc. (Khi thời gian chạy tích lũy đạt 2.200 giờ (chạy liên tục khoảng ba tháng), chỉ báo vệ sinh bộ lọc sẽ nhấp nháy.)

## Cleaning the louver assembly and filter

### Vệ sinh cụm màn che và bộ lọc

- ① Shut off the all-pole switch.  
Tắt công tắc toàn cực.
- ② Wipe the front panel with a soft cloth.  
Lau bảng điều khiển phía trước bằng một miếng vải mềm.
- ③ Remove the filter from the louver assembly.  
Tháo bộ lọc ra khỏi cụm màn che.
- ④ Use a vacuum cleaner to remove dust from the filter.  
Sử dụng máy hút bụi để loại bỏ bụi bẩn trên bộ lọc.
- ⑤ Reinstall the filter assembly.  
Lắp bộ lọc lại.
- ⑥ Turn on the all-pole switch.  
Bật công tắc toàn cực.



# MAINTENANCE BẢO TRÌ

- ⑦ Clear the filter cleaning indication at the receiving part of the main body.

Xóa chỉ báo vệ sinh bộ lọc ở phần tiếp nhận của thân máy chính.

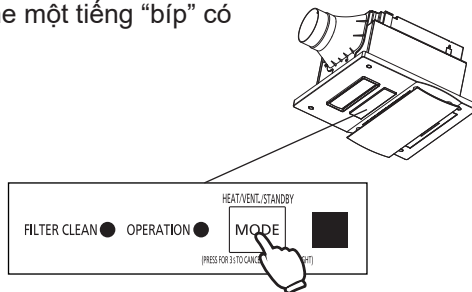
Each time cleaning the filter, you are advised to reset the accumulated time of the filter cleaning indication. (Press and hold the MODE button for 3 seconds. A “beep” sound means the resetting is done.)

Mỗi lần vệ sinh bộ lọc, bạn nên thiết lập lại thời gian tích lũy của chỉ báo vệ sinh bộ lọc. (Nhấn và giữ nút CHẾ ĐỘ trong 3 giây. Nghe một tiếng “bíp” có nghĩa là việc đặt lại đã hoàn tất.)

Press and hold the MODE button at the receiving part of the unit body for 3 seconds.

A “beep” means the filter cleaning indication is cleared. (The accumulated time of the filter cleaning indication will be reset, and the time will be accumulated again.)

Nhấn và giữ nút CHẾ ĐỘ ở phần tiếp nhận của thân máy trong 3 giây. Nghe một tiếng “bíp” có nghĩa là chỉ báo vệ sinh bộ lọc đã bị xóa. (Thời gian tích lũy của chỉ báo vệ sinh bộ lọc sẽ được đặt lại và thời gian sẽ được tích lũy lại.)



## ANTIBACTERIAL FUNCTION CHỨC NĂNG KHÁNG KHUẨN

- ※ The filter mesh in the filter mesh assembly provides the antibacterial function, with the antibacterial ratio against staphylococcus aureus and the antibacterial ratio against colibacillus up to 99.9% respectively (test basis: JIS Z2801:2010).

Lưới lọc trong cụm lưới lọc cung cấp chức năng kháng khuẩn, với tỷ lệ kháng khuẩn chống lại tụ cầu vàng và tỷ lệ kháng khuẩn chống lại trực khuẩn coli tương ứng lên tới 99,9% (cơ sở thử nghiệm: JIS Z2801:2010).

- ※ After using for a period of time, the colour of the filter mesh will change from yellow to brown, but the changing material colour will not affect performance.

Sau khi sử dụng trong một khoảng thời gian, màu của lưới lọc sẽ thay đổi từ màu vàng sang màu nâu, nhưng màu vật liệu thay đổi sẽ không ảnh hưởng đến hiệu suất.

- ※ As the use time increases, the antibacterial performance of the filter mesh will decrease accordingly.

Khi thời gian sử dụng tăng lên, hiệu suất kháng khuẩn của lưới lọc sẽ giảm tương ứng.

# TROUBLESHOOTING

## XỬ LÝ SỰ CỐ

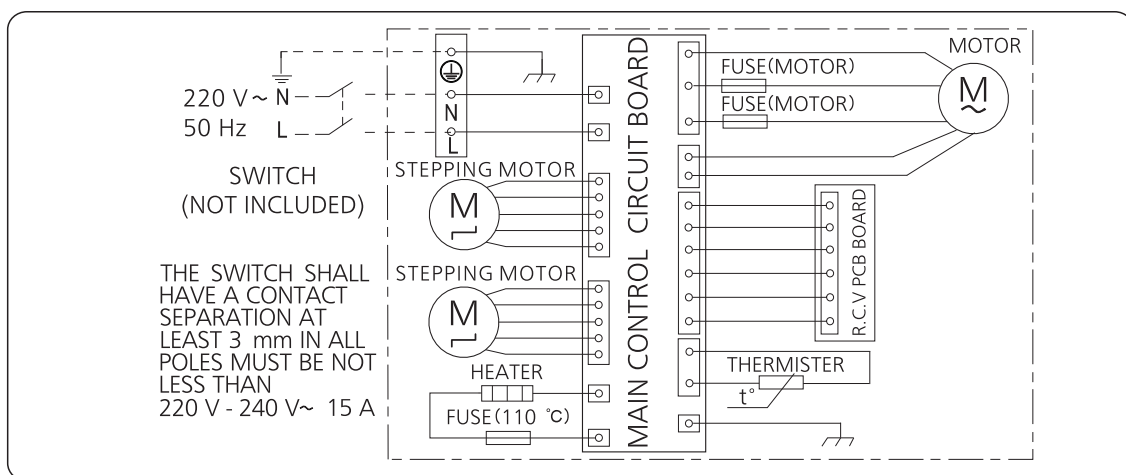
Check the product according to the table below if a fault occurs. If an error still occurs, check that the all-pole switch connected to this product is disconnected, and contact Panasonic customer consultation service center or your distributor.

Kiểm tra sản phẩm theo bảng dưới đây nếu xảy ra lỗi. Nếu vẫn xảy ra lỗi, hãy kiểm tra xem công tắc toàn cực được kết nối với sản phẩm này có bị ngắt kết nối hay không và liên hệ với trung tâm dịch vụ tư vấn khách hàng của Panasonic hoặc nhà phân phối của bạn.

	Symptom Triệu chứng	Cause Nguyên nhân	Troubleshooting Xử lý sự cố
Air Không khí	No hot wind blow out Không có gió thổi ra	The heater may fail Bộ truyền nhiệt có thể không hoạt động	Contact Panasonic customer consultation service center or your distributor Liên hệ với trung tâm dịch vụ tư vấn khách hàng của Panasonic hoặc nhà phân phối của bạn
	Air volume reduced Giảm lưu lượng không khí	The filter may be blocked Bộ lọc có thể bị nghẹt	Clean the filter Vệ sinh bộ lọc
Remote control Điều khiển từ xa	Remote control does not work Điều khiển từ xa không hoạt động	The batteries may be exhausted Pin có thể đã cạn kiệt	Replace the batteries Thay pin
		The signal receiver may be obstructed or dirty. Bộ thu tín hiệu có thể bị tắc nghẽn hoặc bẩn.	Please remove the obstacle or clean the signal receiver Vui lòng loại bỏ chướng ngại vật hoặc làm sạch bộ thu tín hiệu
Mode button panel on main body Bảng nút chế độ trên thân máy chính	The filter cleaning indicator blinks quickly Đèn báo vệ sinh bộ lọc nhấp nháy nhanh	It's time to clean the filter Đã đến lúc để vệ sinh bộ lọc	Clean the filter Vệ sinh bộ lọc
	The running indicator blinks quickly Đèn báo đang chạy nhấp nháy nhanh	The product is error Sản phẩm bị lỗi	Contact Panasonic customer consultation service center or your distributor Liên hệ với trung tâm dịch vụ tư vấn khách hàng của Panasonic hoặc nhà phân phối của bạn

## WIRING DIAGRAM

### SƠ ĐỒ NỐI DÂY



# SPECIFICATIONS

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model No. Số model	Rated voltage Điện áp định mức [V]	Rated frequency Tần số định mức [Hz]	Power consumption Mức tiêu thụ công suất [W]	Rated current Dòng điện định mức [A]	Air volume Lưu lượng không khí [m <sup>3</sup> /h]	Weight Trọng lượng [kg]
FV-30BG3	220	50	1650 (23 °C)	6.8	170	5.0
			1500 (40 °C)			

Power consumption Mức tiêu thụ công suất [W]		Noise Tiếng ồn [dB]			
Heat Sưởi ấm	Vent Thông gió	Heat Sưởi ấm	Dry Khô		Vent Thông gió
			Hot Nóng	Cool Lạnh	
1650 (23 °C)	28	46	46	46	39
1500 (40 °C)					

- Power consumption and rated current are obtained when the baffle plate is under 90° and the test ambient temperature is 40 °C. The power consumption of Dry Cool is 32 W.  
Tiêu thụ điện năng và dòng điện định mức thu được khi tấm vách ngăn dưới 90° và nhiệt độ môi trường thử nghiệm là 40 °C. Mức tiêu thụ năng lượng của chế độ Khô lạnh là 32 W.
- Air volume, electric specification and noise value are measured when static pressure is 0 Pa.  
Lưu lượng không khí, thông số kỹ thuật điện và giá trị tiếng ồn được đo khi áp suất tĩnh là 0 Pa.
- Noise value is the weighted sound pressure grade A, which is the central value measured by this company, its tolerance range is from +3 dB to -7 dB. The method to measure is as follows: in an anechoic chamber, measure noise value first 1 m away from the left, right and beneath of the sample, then get the averaged value.  
Giá trị tiếng ồn là áp suất âm theo đặc tính A là giá trị trung tâm được đo bởi công ty này, phạm vi dung sai của nó là từ +3 dB đến -7 dB. Phương pháp đo như sau: trong buồng không phản xạ, đo giá trị tiếng ồn cách 1 m từ bên trái, bên phải và bên dưới sản phẩm mẫu, sau đó lấy giá trị trung bình.
- Air volume is the central value measured by this company with ±10% of tolerance range.  
Thể tích không khí là giá trị trung tâm được đo bởi công ty này với phạm vi dung sai ± 10%.
- This product comply with the IPX2 requirement against the water drop test and its remote control comply with the IPX4 requirement against the water shower test.  
Sản phẩm này tuân thủ yêu cầu IPX2 đối với thử nghiệm nước nhỏ giọt và điều khiển từ xa tuân thủ yêu cầu IPX4 đối với thử nghiệm vòi sen.
- Insulation class E  
Lớp cách điện E

The above specification may be changed without further notice.  
Các đặc điểm kỹ thuật trên có thể được thay đổi mà không cần thông báo thêm.

**Panasonic Corporation**

Web Site: <http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2020-2023

Issue date: 03/2023

Ngày phát hành: 03/2023

P0720-2033 30BG34201B